UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14 /2018/QĐ-UBND	*Hải Dương, ngày 18 tháng 7 năm 2018*

SỞ TƯ PHÁP TỈNH HẢI DƯƠNG
ĐẾN Số: 1235
Ngày: 19/7/2018
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Hải Dương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHYT;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24 tháng 11 năm 2014 của Bộ Y tế, Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện BHYT;

Căn cứ Thông tư số 132/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2018.

Căn cứ Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương Quyết định hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế (BHYT) cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Hải Dương như sau:

1. Đối tượng áp dụng và mức hỗ trợ:

a) Người thuộc hộ nghèo đa chiều thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản khác (không bị thiếu hụt BHYT): Hỗ trợ thêm 30% mức đóng BHYT *(ngoài 70% mức ngân sách nhà nước đã hỗ trợ).*

b) Người thuộc hộ cận nghèo theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ: Hỗ trợ thêm 30% mức đóng BHYT *(ngoài 70% mức ngân sách nhà nước đã hỗ trợ).*

c) Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ: hỗ trợ thêm 20% mức đóng BHYT *(ngoài 30% mức ngân sách nhà nước đã hỗ trợ).*

Người được hỗ trợ thuộc nhiều loại hình đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng BHYT chỉ được hưởng một mức hỗ trợ đóng BHYT cao nhất.

2. Thời gian được hưởng mức hỗ trợ:

a) Người thuộc hộ cận nghèo theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ: thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020.

b) Các đối tượng còn lại thực hiện từ ngày 01 tháng 8 năm 2018 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020.

3. Nguồn kinh phí: Ngân sách cấp tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Bảo hiểm xã hội tỉnh:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương rà soát, tổng hợp các đối tượng tham gia BHYT được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng trên địa bàn tỉnh bảo đảm mỗi đối tượng chỉ được hưởng một mức hỗ trợ đóng cao nhất.

b) Triển khai việc cấp thẻ BHYT cho các đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng BHYT theo quy định.

2. Sở Lao động Thương binh và Xã hội:

a) Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan hướng dẫn các huyện, thành phố, thị xã thực hiện việc lập danh sách, cấp và quản lý thẻ BHYT cho các đối tượng theo đúng quy định của Luật BHYT;

b) Phối hợp với các ngành có liên quan kiểm tra các huyện, thành phố, thị xã trong việc lập danh sách, cấp và quản lý thẻ BHYT cho các đối tượng;

c) Hàng năm vào thời điểm xây dựng dự toán ngân sách, tổng hợp dự kiến số thẻ BHYT toàn tỉnh cho các đối tượng từ các huyện, thành phố, thị xã gửi Bảo hiểm xã hội tỉnh và Sở Tài chính.

3. Sở Tài chính:

a) Tham mưu trình UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí hỗ trợ đóng BHYT cho các đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng hàng năm theo quy định.

b) Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn kinh phí theo quy định tài chính hiện hành.

4. Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã:

a) Chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp với cơ quan truyền thông tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi chính sách về BHYT đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân.

b) Rà soát, theo dõi các đối tượng được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đóng BHYT thuộc lĩnh vực hoặc cấp mình quản lý bảo đảm các đối tượng được hưởng đầy đủ theo quy định.

c) Chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp với Bảo hiểm xã hội thực hiện cấp phát thẻ BHYT cho các đối tượng được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đóng thẻ BHYT theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/8/2018.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh; Giám đốc Sở Lao động Thương Bình và Xã hội; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Dương Thái

Nơi nhận :
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bảo hiểm XH Việt Nam
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VB);
- Thường trực Tỉnh uỷ;

Để báo cáo

- Thường trực HĐND;
- Chủ tịch, các phó Chủ tịch HĐND,UBND tỉnh;
- Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh;
- Như điều 4;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm CNTT (VPUBND tỉnh);
- Lưu: VP, Thư (60b).